Bảng tổng hợp quy định các chuẩn (Áp dụng từ HK223 ngày 01/03/2023)

STT KÝ HIỆU CHUẨN GIẢI THÍCH MỤC ĐÍCH ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐẠT NHÓM

STT: 1

Ký hiệu: CNTTCB

Chuẩn: Chuẩn kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản

Mục đích: Đánh giá kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản của sinh viên (SV) năm 2 (áp dụng cho SV từ khóa 2021)

Đảm bảo SV có kiến thức và kỹ năng CNTT cơ bản cần thiết cho việc học tập và nghiên cứ Điều kiện để đạt:

Hoàn thành một trong hai lựa chọn sau:

Kiểm tra Kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản nội bộ:

Tổ chức 1 lần (miễn phí) cho SV năm nhất, thường vào khoảng tuần thứ 4 của Học kỳ 1 năm thứ nhất.

Kết quả có sau kỳ kiểm tra khoảng 2 tuần (dự kiến).

Nộp Chứng Chỉ Kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản hoặc Chứng chỉ IC3:

Đăng ký nộp tại: mybk.hcmut.edu.vn (MyBK) >> Ứng dụng cho sinh viên>> Đăng ký nộp Chứng chỉ Công nghệ thông tin.

Phòng Đào tạo (PĐT) sẽ hậu kiểm, kết quả sẽ có sau 4 tuần (dự kiến).

Nhóm: SV trình độ năm 2 (áp dụng cho SV từ khóa 2021)

STT: 2

Ký hiệu: CNTTNC

Chuẩn: Chứng chỉ MOS (Microsoft Office Specialist)

Mục đích:

Khuyến khích sinh viên (SV) đạt chứng chỉ MOS hai kỹ năng Excel và Power Point để nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm văn phòng.

Đảm bảo SV có đủ kỹ năng tin học văn phòng để thực hiện Khóa luận tốt nghiệp.

Điều kiện để đạt:

Hoàn thành một trong hai lựa chọn sau:

Tham gia kỳ thi MOS do trường tổ chức:

Kỳ thi gồm 2 bài thi: Excel và PowerPoint.

Tổ chức 1 lần (miễn phí) cho SV năm hai, thường vào khoảng cuối năm hai.

Kết quả có sau kỳ kiểm tra khoảng 2 tuần (dự kiến).

Nộp Chứng chỉ MOS (gồm 2 bài thi Excel và PowerPoint):

Đăng ký nộp tại: MyBK >> Ứng dụng cho sinh viên>> Đăng ký nộp Chứng chỉ Công nghệ thông tin.

Phòng Đào tạo (PĐT) sẽ hậu kiểm, kết quả sẽ có sau 4 tuần (dự kiến).

Nhóm: SV năm hai (áp dụng cho SV từ khóa 2021)

STT: 3

Ký hiệu: CCAS\_0

Chuẩn: Chuẩn ngoại ngữ năm thứ nhất (Đầu vào)

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) có đủ kiến thức và kỹ năng tiếng Anh cơ bản để theo học chương trình đại học.

Điều kiện để đạt:

Đạt điểm thi đầu vào tiếng Anh theo quy định của trường.

Hoặc:

Có một trong các chứng chỉ tiếng Anh sau:

IELTS 4.0

TOEIC 450

TOEFL iBT 40

... (Danh sách đầy đủ các chứng chỉ được chấp nhận có thể tham khảo tại website hoặc văn phòng nhà trường)

Nhóm: SV năm thứ nhất

STT: 4

Ký hiệu: CCAS\_1

Chuẩn: Chuẩn ngoại ngữ năm thứ hai (Cuối năm 1)

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) có đủ kiến thức và kỹ năng tiếng Anh để theo học các môn học trình độ năm 1 và năm 2.

Điều kiện để đạt:

Đạt điểm thi chuẩn đầu ra tiếng Anh năm thứ nhất theo quy định của trường.

Nhóm: SV năm thứ hai

STT: 5

Ký hiệu: CCAS\_2

Chuẩn: Chuẩn ngoại ngữ năm thứ ba (Cuối năm 2)

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) có đủ kiến thức và kỹ năng tiếng Anh để theo học các môn học trình độ năm 1, năm 2 và năm 3.

Điều kiện để đạt:

Đạt điểm thi chuẩn đầu ra tiếng Anh năm thứ hai theo quy định của trường.

Nhóm: SV năm thứ ba

STT: 6

Ký hiệu: CCAS\_3

Chuẩn: Chuẩn ngoại ngữ năm thứ tư (Cuối năm 3)

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) có đủ kiến thức và kỹ năng tiếng Anh để theo học các môn học trình độ năm 1, năm 2, năm 3 và năm 4 trở lên.

Điều kiện để đạt:

Đạt điểm thi chuẩn đầu ra tiếng Anh năm thứ ba theo quy định của trường.

Nhóm: SV năm thứ tư

STT: 7

Ký hiệu: CCAV\_1

Chuẩn: Chuẩn ngoại ngữ khi đăng ký Luận văn tốt nghiệp / Khóa luận tốt nghiệp

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) có đủ khả năng sử dụng tiếng Anh để viết Luận văn tốt nghiệp / Khóa luận tốt nghiệp.

Điều kiện để đạt:

Đạt điểm thi chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định của trường:

CCNN quốc tế Nghe - Đọc 1:

Chính quy:

Chính quy đại trà:

Khóa 2018 về trước: 500

Khóa 2019: 550

Từ Khóa 2020 về sau: 600

Chương trình CLC tăng cường tiếng Nhật từ khóa 2020 về sau: 600

Chương trình tài năng:

Khóa 2018 về trước: 600

Khóa 2019: 650

Từ Khóa 2020 về sau: 700

Chương trình Kỹ sư Việt - Pháp:

Khóa 2018 về trước: 600

Khóa 2019: 650

Từ Khóa 2020 về sau: 700

Bằng thứ 2: Học chương trình đào tạo chính quy của khóa nào thì áp dụng chuẩn của khóa đó

Vừa làm vừa học:

Khóa 2017 về trước: 400

Khóa 2018: 450

Khóa 2019: 500

Từ Khóa 2020 về sau: 600

Nhóm: SV đăng ký Luận văn tốt nghiệp / Khóa luận tốt nghiệp

STT: 8

Ký hiệu: SV\_N1

Chuẩn: SV trình độ năm 1

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) có đủ kiến thức nền tảng để theo học các môn học trình độ năm 1.

Điều kiện để đạt:

Đã hoàn thành chương trình trung học phổ thông.

Đạt điểm thi đầu vào theo quy định của trường.

Nhóm: SV năm 1

STT: 9

Ký hiệu: SV\_N2

Chuẩn: SV trình độ năm 2

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) có đủ kiến thức và kỹ năng để theo học các môn học trình độ năm 2.

Điều kiện để đạt:

Đã hoàn thành chương trình năm 1.

Đạt số tín chỉ tích lũy >= 28.

Đạt chuẩn ngoại ngữ năm thứ 2 (CCAS\_1).

Đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (CNTTCB).

Nhóm: SV năm 2

STT: 10

Ký hiệu: SV\_N3

Chuẩn: SV trình độ năm 3

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) có đủ kiến thức và kỹ năng để theo học các môn học trình độ năm 3.

Điều kiện để đạt:

Đã hoàn thành chương trình năm 2.

Đạt số tín chỉ tích lũy >= 56.

Đạt chuẩn ngoại ngữ năm thứ 3 (CCAS\_2).

Đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (CNTTCB).

Hoàn thành chương trình Giáo dục quốc phòng-An ninh.

Hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất.

Nhóm: SV năm 3

STT: 11

Ký hiệu: SV\_N5\_V

Chuẩn: SV trình độ năm 5 (Chương trình Việt Pháp)

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) có đủ kiến thức và kỹ năng để theo học các môn học trình độ năm 5 của chương trình Việt Pháp.

Điều kiện để đạt:

Đã hoàn thành chương trình năm 4 của chương trình Việt Pháp.

Đạt số tín chỉ tích lũy >= 112.

Đạt chuẩn ngoại ngữ năm thứ 4 (CCAS\_3).

Đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (CNTTCB).

Hoàn thành chương trình Giáo dục quốc phòng-An ninh.

Hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất.

Nhóm: SV năm 5, chương trình Việt Pháp

STT: 12

Ký hiệu: DH\_THS

Chuẩn: Chương trình đào tạo liên thông Đại học - Kỹ sư - Thạc sĩ hoặc Chương trình đào tạo liên thông Đại học - Thạc sĩ

Mục đích: Cho phép sinh viên (SV) có thể học lên Thạc sĩ sau khi hoàn thành chương trình Đại học.

Điều kiện để đạt:

Đã hoàn thành chương trình Đại học.

Đạt số tín chỉ tích lũy >= 60.

Điểm trung bình tích lũy >= 7.0.

Đăng ký ngành Thạc sĩ phù hợp với ngành Đại học, và được công nhận là SV Chương trình đào tạo liên thông Đại học - Kỹ sư - Thạc sĩ hoặc Chương trình đào tạo liên thông Đại học - Thạc sĩ (do Phòng Đào tạo Sau Đại học phụ trách).

Đạt chuẩn ngoại ngữ năm thứ 4 (CCAS\_3).

Đạt chuẩn kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (CNTTCB).

Hoàn thành chương trình Giáo dục quốc phòng-An ninh.

Hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất.

Nhóm: SV muốn học lên Thạc sĩ sau khi hoàn thành chương trình Đại học.

STT: 13

Ký hiệu: C\_TTNT

Chuẩn: Áp dụng chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) được đào tạo theo chương trình mới nhất.

Điều kiện để đạt:

Là SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau.

STT: 14

Ký hiệu: C\_TTNT

Chuẩn: Áp dụng chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) được đào tạo theo chương trình mới nhất.

Điều kiện để đạt:

Là SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau.

Hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo.

Nhóm: SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau.

.

STT: 15

Ký hiệu: C\_TTKS

Chuẩn: Áp dụng chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) được đào tạo theo chương trình mới nhất.

Điều kiện để đạt:

Là SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau.

Hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo.

Nhóm: SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau.

STT: 16

Ký hiệu: C\_ĐACN/ C\_ĐCLV

Chuẩn: Áp dụng chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) được đào tạo theo chương trình mới nhất.

Điều kiện để đạt:

Là SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau.

Hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo.

Nhóm: SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau

STT: 17

Ký hiệu: C\_ĐACN/ C\_ĐCLV

Chuẩn: Áp dụng chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) được phép đăng ký Đồ án chuyên ngành/ Đề cương luận văn.

Điều kiện để đạt:

Là SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau.

Đã hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo:

Đạt đủ số tín chỉ theo quy định của chương trình đào tạo.

Hoàn thành các môn học học phần theo yêu cầu.

Đạt các yêu cầu khác theo quy định của khoa/phòng đào tạo.

Nhóm: SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau và muốn đăng ký Đồ án chuyên ngành/ Đề cương luận văn.

STT: 18

Ký hiệu: C\_ĐACN/ C\_ĐCLV

Chuẩn: Áp dụng chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) được phép đăng ký Đồ án chuyên ngành/ Đề cương luận văn của PFIEV.

Điều kiện để đạt:

Đồ án chuyên ngành/ Đề cương luận văn của PFIEV: tích luỹ đủ ít nhất 76% số tín chỉ của chương trình đào tạo. Khi xét điều kiện số tín chỉ tích lũy ngành, các môn đang học trong học kỳ chính kế trước được tính vào số tín chỉ tích lũy (dù chưa có điểm hay đã có điểm chưa đạt)

STT: 19

Ký hiệu: C\_LVTN

Chuẩn: Áp dụng chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) được phép đăng ký Luận văn tốt nghiệp/ Khóa luận tốt nghiệp/ Đồ án tốt nghiệp.

Điều kiện để đạt:

- Tích luỹ số đủ ít nhất 82.5% số tín chỉ của chương trình đào tạo. Khi xét điều kiện số tín chỉ tích lũy ngành, các môn đang học trong học kỳ chính kế trước được tính vào số tín chỉ tích lũy (dù chưa có điểm hay đã có điểm chưa đạt)

STT: 20

Ký hiệu: C\_LVTN

Chuẩn: Áp dụng chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) được phép đăng ký Luận văn tốt nghiệp/ Khóa luận tốt nghiệp/ Đồ án tốt nghiệp của PFIEV & chương trình song ngành (Hàng Không-Tàu Thủy).

Điều kiện để đạt:

Đã hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo:

Tích lũy đủ ít nhất 86% số tín chỉ của chương trình đào tạo. Khi xét điều kiện số tín chỉ tích lũy ngành, các môn đang học trong học kỳ chính kế trước được tính vào số tín chỉ tích lũy (dù chưa có điểm hay đã có điểm chưa đạt).

Nhóm: SV theo học chương trình đào tạo từ khóa 2019 trở về sau và muốn đăng ký Luận văn tốt nghiệp/ Khóa luận tốt nghiệp/ Đồ án tốt nghiệp của PFIEV & chương trình song ngành (Hàng Không-Tàu Thủy).

Ký hiệu: CTXHoi

Chuẩn: Chuẩn ngày công tác xã hội

Mục đích: Đảm bảo sinh viên (SV) hoàn thành đủ số ngày công tác xã hội theo yêu cầu của chương trình đào tạo.

Điều kiện để đạt:

Hoàn thành tối thiểu 70% chương trình rèn luyện sinh viên (tương đương 10 ngày công tác xã hội).

Nhóm: SV theo học chương trình đào tạo đại học tại Đại học Bách Khoa TP.HCM (HCMUT)

Mục đính: Cập nhật kết quả các Chuẩn

Điều kiện để đạt: tại MyBK >> Thông tin sinh viên >> Điểm chuyển.

Mục đính: Bảng chuẩn tổng số tín chỉ tích lũy để đăng ký các học phần tốt nghiệp

Điều kiện để đạt: tại hcmut.edu.vn >> Đào tạo >> Chương trình đào tạo >> Thực tập tốt nghiệp – Đề cương luận văn – Luận văn tốt nghiệp

.